Mẫu số 22-VDS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐTP ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2020/QĐST-DS
Ngày: 25 - 9 - 2020.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích)
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Xuân Sơn

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 84/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2020 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 419/2020/QĐST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1991

Hộ khẩu thường trú: Xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn

Nơi cư trú: Nhà trọ ông Nguyễn Thanh H, Tổ 6, Ấp N, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Chị H có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Người yêu cầu chị Hoàng Thị H trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Quốc K, sinh năm: 1991 tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cư Huê, huyện Eakar, tỉnh Đắk Lắk và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn.

Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân hạnh phúc. Nhưng từ tháng 02/2018 đến nay, do mâu thuẫn vợ chồng, anh K bỏ đi đâu không rõ, mặc dù đã nhiều lần chị tìm kiếm nhưng anh K vẫn biệt tích từ đó cho đến nay.

Trong thời kỳ hôn nhân, anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Xuân Quốc B, sinh ngày 22/01/2017.

Nay chị yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1991, nơi cư trú cuối cùng: nhà trọ bà Lê Thị Thanh X, số nhà 28, đường liên ấp 5 – 7, Ấp N, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai mất tích. Về quản lý tài sản của anh K: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên họp*: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị H về việc yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Quốc K mất tích; về quản lý tài sản của anh K: chị H không yêu cầu nên đề nghị Tòa án không giải quyết; về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định, được tính trừ vào tiền lệ phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1]. Tại phiên họp chị Hoàng Thị H có mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định.

[2]. Về quan hệ pháp luật, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Chị Hoàng Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1991, nơi cư trú cuối cùng: nhà trọ bà Lê Thị Thanh X, số nhà 28, đường liên ấp 5 – 7, Ấp N, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai mất tích. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015, xác định chị Hoàng Thị H là người yêu cầu; quan hệ pháp luật là "*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*" và việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

[3]. Xét yêu cầu của chị Hoàng Thị H yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Quốc K mất tích là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ: Theo lời trình bày của chị Hoàng Thị H: Chị và anh Nguyễn Quốc K, sinh năm: 1991 tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cư Huê, huyện Eakar, tỉnh Đắk Lắk và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân hạnh phúc. Nhưng từ tháng 02/2018 đến nay, do mâu thuẫn vợ chồng, anh K bỏ đi đâu không rõ, mặc dù chị

đã nhiều lần tìm kiếm nhưng anh K vẫn biệt tích từ đó cho đến nay. Anh K đi đâu, làm gì thì chị hoàn toàn không biết, cho đến nay không thấy anh K trở về. Chị đã đi tìm, hỏi thăm nhiều nơi, bằng nhiều cách nhưng vẫn không có tin tức gì về anh K, không ai có tin tức gì về anh K. Còn người thân của anh K thì chị không biết ở đâu nên chị không thể hỏi thăm được. Cho đến nay anh K đã biệt tích hơn hai năm không có tin tức gì; Theo xác nhận của Công an xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu thì anh Nguyễn Quốc K là chồng chị Hoàng Thị H không có mặt tại địa phương từ tháng 02/2018 cho đến nay không có tin tức gì; Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã ban hành quyết định yêu cầu thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, chị Hoàng Thị H đã phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Nguyễn Quốc K trên Đài tiếng nói Việt Nam vào lúc từ 6 giờ 30’ đến 07 giờ 00’ và từ 14h 30’ đến 15 giờ 00’ các ngày 14, 15, 16/5/2020 và đăng tin trên Báo công lý trên ba số báo liên tiếp 41, 42 và 43 ra các ngày 22, 26 và 29/5/2020. Nhưng sau thời hạn 4 tháng, kể từ ngày đăng, phát nội dung thông báo tìm kiếm anh K mất tích lần đầu tiên, vẫn không có tin tức của anh Nguyễn Quốc K. Do anh Nguyễn Quốc K đã biệt tích từ tháng 02/2018 cho đến nay, mặc dù Tòa án và chị H đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng nhưng vẫn không có tin tức xác thực về anh Nguyễn Quốc K còn sống hay đã chết. Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1991, nơi cư trú cuối cùng: nhà trọ bà Lê Thị Thanh X, số nhà 28, đường liên ấp 5 – 7, Ấp N, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai mất tích.

[4]. Đối với biện pháp quản lý tài sản của anh Nguyễn Quốc K: Chị Hoàng Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 150 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, tiểu mục 1, mục I phần B Danh mục án phí và lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0003003 ngày 23/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Chị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

[6]. Xét quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên họp phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 68, Điều 150, 361, 366, 367, 369, 370, 371, 372, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc Hội, tiểu mục 1, mục I phần B Danh mục án phí và lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1991, nơi cư trú cuối cùng: nhà trọ bà Lê Thị Thanh X, số nhà 28, đường liên ấp 5 – 7, Ấp N, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai mất tích.

[2]. Đối với biện pháp quản lý tài sản của anh Nguyễn Quốc K: không xem xét, giải quyết.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được tính trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp theo Biên lai thu số 0003003 ngày 23/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Chị Hoàng Thị H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị H được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN

(đã ký tên, đóng dấu)

Võ Xuân Sơn

Nơi nhận:
- Đương sự (01);
- VKSND H. Vĩnh Cửu (02);
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);
- UBND xã Thạnh Phú, H. Vĩnh Cửu (01);
- Đăng cổng TTĐT TANDTC;
- Lưu hồ sơ việc dân sự, văn phòng Tòa án;